

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐL
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày: 17 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐL, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bình

Bà Huỳnh Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát Viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2021/TLST-HS, ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Lê Văn L, sinh ngày 22 tháng 5 năm 1990, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn 9, xã ĐT, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Cạo mủ cao su; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt N; con ông Lê Tiến L1 và bà Trần Thị S; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang lúc 21 giờ 30 phút ngày 26/8/2021, bị tạm giữ từ ngày 27/8/2021 đến ngày 02/9/2021 bị tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ công an huyện ĐL. Có mặt.

2. Ngô Văn N, sinh ngày 23 tháng 4 năm 1999, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn N Hà, xã ĐH, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L2 và bà Lại Thị H; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang lúc 21 giờ 30 phút ngày 26/8/2021, bị tạm giữ từ ngày 27/8/2021 đến ngày 02/9/2021 bị tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ công an huyện ĐL. Có mặt.

Người làm chứng:

- Đặng Anh P, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn 2B, xã ĐH, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Nguyễn Văn AC, sinh năm 2005; nơi cư trú: Thôn 1B, xã TT, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Mang VT, sinh năm 2003; nơi cư trú: Thôn 2, xã GH, huyện TL, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Điều VS, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn 4, xã GH, huyện TL, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Phạm CH, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn 2B, xã ĐH, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/8/2021 Lê Văn L liên hệ mua ma túy của một người tên H1 (hiện chưa xác định được nhân thân lại lịch) ở thị trấn Đức Tài, huyện ĐL với giá 3.000.000 đồng, khi mua ma túy về Lê Văn L chia ra thành nhiều bịch nhỏ để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác. Lê Văn L đã bán cho Ngô Văn N 01 bịch ma túy với giá 1.000.000 đồng và cho N trả tiền thành nhiều lần. Tiếp đến, ngày 24/8/2021 L tiếp tục mua ma túy của H1 với giá 3.000.000 đồng, khi L đang ở trong rẫy thì có Ngô Văn N vào chơi và hỏi mua ma túy của L với giá 1.000.000 đồng và ngày hôm sau N đã chuyển đủ tiền cho L qua ứng dụng chuyển tiền Momo.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/8/2021, khi Lê Văn L, Ngô Văn N, Đặng Anh P, Nguyễn Văn AC, Điều VS, Nguyễn VT đang ở trong chòi rẫy cao su của ông Trần Minh T tại thôn 1B, xã TT thì bị lực lượng Công an xã TT đến kiểm tra, khi kiểm tra trên người của L phát hiện trong túi quần bên phải có 01 bịch nylon có khóa kéo nhựa kích thước (9 x 6) cm bên trong có chứa 05 bịch ma túy gồm: 01 bịch có kích thước (6,7 x 4) cm, 01 bịch có kích thước (3,5 x 1,7) cm, 01 bịch có kích thước (2,8 x 1,5) cm, 02 bịch kích thước (3 x 1,2) cm; Kiểm tra trên người N trong túi quần bên phải phía trước có 01 bịch ma túy có kích thước (7 x 4) cm. Phát hiện trên bọc xi măng nơi các đối tượng ngồi có 01 cân tiểu ly màu bạc có kích thước (11,5 x 6) cm không rõ nhãn hiệu, 01 cái kéo gấp y tế dài 15,5 cm và một số bịch ny lon nhỏ được hàn kín một đầu có nhiều kích thước khác nhau nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại kết luận giám định số 1069/KLGD-PC09 ngày 01/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định: 01 bìch ny lon một đầu có khóa kéo kích thước (6,7 x 04) cm; 01 bìch ny lon có kích thước (3,5 x 1,7) cm; 01 bìch ny lon có kích thước (2,8 x 1,5) cm; 02 bìch ny lon có kích thước (03 x 1,2) cm) bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng 1,6597 gam là Methamphetamine.

- Mẫu M2 gửi giám định: 01 bìch ny lon được hàn kín, một đầu có khóa kéo kích thước (07 x 04) cm bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,4925 gam là Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

- 05 (năm) bìch ny lon được hàn kín, gồm: 01 bìch ny lon một đầu có khóa kéo có kích thước (6,7 x 04) cm, 01 bìch ny lon có kích thước (3,5 x 1,7) cm, 01 bìch ny lon có kích thước (2,8 x 1,5) cm, 01 bìch ny lon có kích thước (03 x 1,2) cm;

- 01 (một) bìch ny lon được hàn kín kích thước (07 x 04) cm;

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen của Lê Văn L;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của Ngô Văn N;

- 01 cân tiểu ly màu bạc có kích thước (11,5 x 6,5) cm không rõ nhãn hiệu, 01 cái kéo gấp y tế dài 15,5 cm và 01 (một) bìch ny lon có khóa kéo nhựa kích thước (10 x 6) cm bên trong chứa một số bìch ny lon nhỏ được hàn kín một đầu có nhiều kích thước khác nhau.

- 01 bóp da màu nâu bên trong có số tiền Việt N 1.350.000 đồng và giấy tờ tùy thân của Lê Văn L.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKSĐL-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL truy tố Lê Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Truy tố Ngô Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa trong phần tranh tụng:

Các bị cáo Lê Văn L, Ngô Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL đã truy tố. Bị cáo L thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan. Bị cáo N thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân của các bị cáo từ đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật:

Đối với bị cáo Lê Văn L áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Ngô Văn N áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Ngô Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn L mức án từ 8 năm đến 9 năm tù.

Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Văn N mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 05 (năm) bìch ny lon được hàn kín, đã cắt lấy mẫu, gồm: 01 bìch ny lon một đầu có khóa kéo có kích thước (6,7 x 04) cm, 01 bìch ny lon có kích thước (3,5 x 1,7) cm, 01 bìch ny lon có kích thước (2,8 x 1,5) cm, 02 bìch ny lon có kích thước (03 x 1,2) cm và 1,5357 gam mẫu M1 còn lại sau giám định: Được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1069/1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận;

- 01 (một) bìch ny lon được hàn kín, một đầu có khóa kéo kích thước (07 x 04) cm và 0,4017 gam mẫu M2 còn lại sau giám định Được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1069/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 cân điện tử (loại cân tiểu ly) màu trắng có kích thước (11,5 x 6) cm không rõ nhãn hiệu, 01 cái kéo gấp y tế dài 15,5 cm và một số bìch ny lon nhỏ được hàn kín một đầu có nhiều kích thước khác nhau.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen của Lê Văn L; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của Ngô Văn N.

Đối với 01 bóp da màu nâu bên trong có số tiền Việt N 1.350.000 đồng và giấy tờ tùy thân là tài sản của Lê Văn L không liên quan đến hành vi phạm tội, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Lê Văn L nên không đề nghị

xem xét. Buộc bị cáo Lê Văn L nộp lại số tiền 2.000.000 đồng thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy cho bị cáo Ngô Văn N sung ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, ngoài ra không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng các bị cáo đều mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa vắng mặt tất cả người làm chứng, tuy nhiên trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐL tiến hành lấy lời khai của người làm chứng. Đồng thời việc vắng mặt người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng tại phiên tòa là phù hợp Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi và tội danh:

Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Lê Văn L, Ngô Văn N là các đối tượng nghiện ma túy, ngày 16/8/2021 Lê Văn L mua ma túy của một người tên Hiền ở thị trấn Đức Tài, huyện ĐL với giá 3.000.000 đồng, sau khi mua về Lê Văn L chia ra thành nhiều bịch nhỏ để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác. Chiều ngày 24/8/2021 Lê Văn L bán cho Ngô Văn N 01 bịch ma túy với giá 1.000.000 đồng và N đã trả tiền cho L thành nhiều lần. Cùng ngày 24/8/2021, L tiếp tục mua ma túy của Hiền với giá 3.000.000 đồng, tối ngày 25/8/2021 L tiếp tục bán cho N 01 bịch ma túy với giá 1.000.000 đồng và N đã chuyển đủ tiền cho L qua ứng dụng chuyển tiền Momo. Số ma túy còn lại L cất giấu trong người để sử dụng và bán lại kiếm tiền.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/8/2021, tại thôn 1B, xã Trà Tân, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận, khi Lê Văn L, Ngô Văn N, Đặng Anh P, Nguyễn Văn AC, Điều VS, Nguyễn VT đang ở trong chòi rẫy cao su của ông Trần Minh T thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐL bắt giữ, thu giữ trên người Lê Văn L 1,6597 gam ma túy Methamphetamine và Ngô Văn N 0,4925 gam ma túy Methamphetamine.

Lê Văn L, Ngô Văn N là những người có năng L1 chịu trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã

xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ.

Lê Văn L 02 lần mua bán trái phép chất ma túy với Ngô Văn N; đồng thời cất giấu 1,6597 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng và bán cho con nghiện nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngô Văn N cất giấu 0,4925 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại lớn đối với sức khỏe và nhân cách của con người, làm thiệt hại kinh tế của gia đình cũng như xã hội và là một trong những nguyên nhân nảy sinh của các loại tội phạm khác; gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa p. Cho nên, cần xem xét hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm để răn đe giáo dục các bị cáo thành người biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần lượng giảm cho các bị cáo một phần hình phạt tương ứng với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4] Về hình phạt chính: Từ những phân tích nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp, đủ sức răn đe các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐL thu giữ của Lê Văn L số tiền 1.350.000 đồng và 01 bốp da màu nâu bên trong có các giấy tờ tùy thân, các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên đã trả lại cho Lê Văn L là phù hợp với điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với các vật chứng: 05 (năm) bịch ny lon được hàn kín, đã cắt lấy mẫu, gồm: 01 bịch ny lon một đầu có khóa kéo có kích thước (6,7 x 04) cm, 01 bịch ny lon có kích thước (3,5 x 1,7) cm, 01 bịch ny lon có kích thước (2,8 x 1,5) cm, 02 bịch ny lon có kích thước (03 x 1,2) cm và 1,5357 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1069/1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 (một) bịch ny lon được hàn kín, một đầu có khóa kéo có kích thước (07 x 04) cm và 0,4017 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1069/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. Đây là chất cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

- 01 cái cân loại cân tiểu ly màu bạc có kích thước (11,5 x 6,5) cm không rõ nhãn hiệu, 01 cái kéo gấp bằng kim loại, kéo y tế dài 15,5 cm và 01 (một) bịch ny lon có khóa kéo nhựa kích thước (10 x 6) cm bên trong chứa một số bịch ny lon nhỏ được hàn kín một đầu có nhiều kích thước khác nhau. Là các vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen (màu tối) của Lê Văn L; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của Ngô Văn N. Đây là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung vào công quỹ Nhà nước.

Lê Văn L mua bán trái phép chất ma túy với Ngô Văn N thu lợi bất chính số tiền 2000.000 đồng, nên cần truy thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

[7] Đối với người tên Hiền cư trú tại thị trấn Đức Tài, huyện ĐL theo Lê Văn L là người bán ma túy cho bị cáo L hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong điều tra, truy tố, xét xử:

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Văn L, Ngô Văn N, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐL, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Lê Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngô Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt Lê Văn L 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/8/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt Ngô Văn N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/8/2021.

2. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 05 (năm) bịch ny lon được hàn kín, đã cắt lấy mẫu, gồm: 01 bịch ny lon một đầu có khóa kéo có kích thước (6,7 x 04) cm, 01 bịch ny lon có kích thước (3,5 x 1,7) cm, 01 bịch ny lon có kích thước (2,8 x 1,5) cm, 02 bịch ny lon có kích thước (03 x 1,2) cm và 1,5357 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1069/1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. 01 (một) bịch ny lon được hàn kín, một đầu có khóa kéo kích thước (07 x 04) cm và 0,4017 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số 1069/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. 01 cái cân loại cân tiểu ly màu bạc có kích thước (11,5 x 6,5) cm không rõ nhãn hiệu, 01 cái kéo gấp bằng kim loại, kéo y tế dài 15,5 cm và 01 (một) bịch ny lon có khóa kéo nhựa kích thước (10 x 6) cm bên trong chứa một số bịch ny lon nhỏ được hàn kín một đầu có nhiều kích thước khác nhau.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen (màu tối); 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh.

(Các vật chứng theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/8/2021; Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 01/9/2021).

- Buộc Lê Văn L nộp lại số tiền 2.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

Buộc Lê Văn L, Ngô Văn N mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (17/01/2022) để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện ĐL;
- Cơ quan điều tra Công an huyện ĐL;
- CQTHAHS - Công an huyện ĐL;
- Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện ĐL (khi có hiệu L1);
- Ủy ban nhân dân xã ĐT;
- Ủy ban nhân dân xã ĐH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Trường